

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 272/2025/QĐST-DS

Phú Quý, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Ông Huỳnh H, sinh năm: 1948

Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1957

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn T, Đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng).

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Đức T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn Đ, Đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng)

Theo văn bản uỷ quyền ngày 30/9/2022, số chứng thực 1012/2022; Quyền số 01/2022- SCT/HĐ,GD do UBND xã T chứng thực ngày 30/9/2022.

*** Bị đơn:**

Ông Huỳnh N, sinh năm: 1940 (đã chết)

Bà Phạm Thị C, sinh năm: 1942

Cùng địa chỉ: Thôn Triều Dương, xã Tam Thanh, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn Triều Dương, Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Huỳnh N):**

1/ Ông Huỳnh K, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn T, Đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Huỳnh Thị Chu Mộng T1, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn H, Đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng)

Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 05/9/2025, số chứng thực 368, Quyền số 01/2025 - SCT/HĐ,GD tại Ủy ban nhân dân Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Ông Huỳnh T2, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn T, Đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Huỳnh Thị Chu Mộng T1, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn H, Đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng)

Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 05/9/2025, số chứng thực 368, Quyền số 01/2025 - SCT/HĐ,GD tại Ủy ban nhân dân Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3/ Bà Huỳnh Thị Chu Mộng T1, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn H, Đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng).

4/ Bà Huỳnh Thị Chu Cẩm H2, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn C, xã H, tỉnh Lâm Đồng).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Huỳnh Thị Chu Mộng T1, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn H, Đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng)

Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 22/11/2024, số chứng thực 608/2024, Quyền số 01/2024 - SCT/HĐ,GD tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Huỳnh H và bà Nguyễn Thị H1 được quyền sử dụng, định đoạt 500m² đất thuộc thửa đất số 172, tờ bản đồ số 12 (*Theo bản vẽ chính lý là thửa đất số 366, tờ bản đồ 57, diện tích 500m²*) tọa lạc tại xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là Đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng).

2.2 Bà Phạm Thị C được quyền sử dụng, định đoạt 750,4m² đất thuộc thửa đất số 172, tờ bản đồ số 12 (*Theo bản vẽ chính lý là thửa đất số 365, tờ bản đồ 57, diện tích 750,4m²*) tọa lạc tại xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là Đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng).

Ông Huỳnh H và bà Nguyễn Thị H1, bà Phạm Thị C được quyền liên hệ với

cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm các thủ tục đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

2.3 Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là **6.786.000** đồng, ông Huỳnh H và bà Nguyễn Thị H1 chịu 3.786.000 đồng, bà Phạm Thị Cam C1 3.000.000 đồng, các ông bà đã nộp đủ.

2.4 Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận: Ông Huỳnh H và bà Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu hết, ông Huỳnh H và bà Nguyễn Thị H1 được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi

nhận:

THẨM PHÁN

- VKSND khu vực 10-Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 10-Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS vụ án.

Dương Minh Thạo